

Số: /NQ-HĐND

Bình Phước, ngày tháng năm 2022

Dự thảo

NGHỊ QUYẾT
Thông qua kế hoạch điều chỉnh vốn đầu tư công cuối năm 2022

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ 8

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 21 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về quy định một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về thông qua kế hoạch điều chỉnh vốn đầu tư công năm 2022;

Xét Tờ trình số 199/TTr-UBND ngày 18 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 81/BC-HĐND-KTNS ngày 21 tháng 11 năm 2022 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua kế hoạch điều chỉnh vốn đầu tư công cuối năm 2022 với các nội dung như sau:

Tổng kế hoạch vốn điều chỉnh năm 2022 là 7.261 tỷ 382 triệu đồng, giảm 220 tỷ đồng so với kế hoạch điều chỉnh giữa năm 2022 được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2022, cụ thể:

1. Vốn ngân sách địa phương: 5.908 tỷ 366 triệu đồng.

Bao gồm:

a) Vốn xây dựng cơ bản tập trung trong nước: 507 tỷ 840 triệu đồng.

Trong đó:

- Vốn phân cấp huyện, thị xã, thành phố: 300 tỷ 510 triệu đồng.

- Vốn thực hiện dự án: 146 tỷ 497 triệu đồng.

+ Dự án chuyển tiếp: 92 tỷ 497 triệu đồng.

+ Dự án khởi công mới: 54 tỷ đồng.

- Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững:	60 tỷ 833 triệu đồng.
b) Vốn đầu tư từ nguồn sử dụng đất:	4.518 tỷ 326 triệu đồng.
Trong đó:	
- Vốn phân cấp huyện, thị xã, thành phố:	2.592 tỷ 296 triệu đồng.
- Vốn thực hiện dự án:	1.576 tỷ 263 triệu đồng.
+ Dự án chuyển tiếp:	998 tỷ 295 triệu đồng.
+ Dự án khởi công mới:	577 tỷ 968 triệu đồng.
- Chương trình MTQG nông thôn mới:	330 tỷ 600 triệu đồng.
- Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững:	3 tỷ 167 triệu đồng.
- Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi:	16 tỷ đồng.
c) Vốn đầu tư từ nguồn xổ số kiến thiết:	833 tỷ 600 triệu đồng.
Trong đó:	
- Vốn thực hiện dự án:	714 tỷ 200 triệu đồng.
+ Dự án chuyển tiếp:	233 tỷ 900 triệu đồng.
+ Dự án khởi công mới:	480 tỷ 300 triệu đồng.
- Chương trình MTQG nông thôn mới:	119 tỷ 400 triệu đồng.

Riêng nguồn thu xổ số kiến thiết bố trí cho lĩnh vực giáo dục, đào tạo và y tế là 602 tỷ 900 triệu đồng, chiếm tỷ lệ 72,3%; bố trí vốn cho xây dựng nông thôn mới là 119 tỷ 400 triệu đồng, chiếm tỷ lệ 14% đảm bảo không thấp hơn quy định của trung ương.

d) Vốn hỗ trợ của thành phố Hồ Chí Minh:	30 tỷ đồng.
e) Vốn đầu tư từ nguồn bội chi ngân sách địa phương:	18 tỷ 600 triệu đồng.

(Kèm theo Biểu số 1, phụ lục 1.1; 1.2; 1.3; 1.4)

2. Vốn ngân sách trung ương: 1.353 tỷ 016 triệu đồng.

Trong đó:

- Vốn trong nước <i>(Kèm theo Biểu số 2, phụ lục 2.1; 2.2; 2.3)</i> :	1.284 tỷ 116 triệu đồng.
- Vốn nước ngoài <i>(Kèm theo Biểu số 3)</i> :	68 tỷ 900 triệu đồng.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện; giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện.

Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước khóa X, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2022 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- TTTU, TTHĐND, UBND, Đoàn ĐBQH, BTTUBMTTQVN tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;
- TTHĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LDVP, các phòng chuyên môn;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Huỳnh Thị Hằng